

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MỸ TÚ  
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2023/HNGĐ-ST  
Ngày: 20-3-2023.  
“V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trương Anh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lý Thanh Phong.

Ông Hứa Trọng Toàn.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:** Bà Triệu Thị Mộng Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 235/2022/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 12 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Dương Thị Tr, sinh năm 1997 (*Có yêu cầu xét xử vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp MK B, xã LH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

**- Bị đơn:** Anh Ngô Đỗ Nhựt Qu, sinh năm 1997 (*Vắng mặt*).

Địa chỉ: Ấp MK B, xã LH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo Đơn khởi kiện lập ngày 12-12-2022 và trong quá trình tố tụng nguyên đơn chị Dương Thị Tr trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Tr và anh Ngô Đỗ Nhựt Qu có tổ chức tiệc cưới năm 2018 và có đăng ký kết hôn vào ngày 28-5-2018 tại Ủy ban

nhân dân xã LH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi kết hôn thì vợ chồng anh, chị chung sống tại ấp MK B, xã LH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng.

Thời gian đầu khi mới sống chung với nhau thì vợ chồng sống rất vui vẻ, hạnh phúc, nhưng đến thời gian sau vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn dẫn đến cãi vã và mâu thuẫn vợ chồng ngày càng nhiều, mâu thuẫn xảy ra không ai biết. Chị Tr và anh Qu đã cố hàn gắn tình cảm nhưng vẫn không thay đổi vì anh Qu không lo làm ăn, chăm lo cho vợ con dẫn đến mục đích hôn nhân không đạt được. Đồng thời anh Ngô Đỗ Nhựt Qu đã đi biệt tích trên 02 (hai) năm và chị Tr đã yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú tuyên bố anh Ngô Đỗ Nhựt Qu mất tích, Tòa án đã ra quyết định tuyên bố anh Qu mất tích theo Quyết định số: 19/2022/QĐST-VDS ngày 28-10-2022, quyết định cũng đã có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Trong quá trình chung sống, chị Tr và anh Qu có 01 (một) người con chung là cháu Ngô Q, sinh ngày 02-6-2018. Hiện tại, cháu Q đang sống chung với chị Tr.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có

*Nay chị Dương Thị Tr yêu cầu Tòa án giải quyết:*

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Ngô Đỗ Nhựt Qu.

- Về con chung: Chị Tr yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Ngô Q, sinh ngày 02-6-2018 cho đến khi con chung đủ 18 (mười tám) tuổi, chị Tr không yêu cầu anh Qu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

**Đối với bị đơn anh Ngô Đỗ Nhựt Qu:** Hiện nay đã mất tích theo Quyết định số: 19/2022/QĐST-VDS về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 28-10-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, xác định quan hệ pháp luật, xác định tư cách đương sự, thu thập chứng cứ và đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đầy đủ các thủ tục, trình tự khi xét xử vụ án.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Dương Thị Tr được ly hôn với anh Ngô Đỗ Nhựt Qu. Về con chung: Giao cháu Ngô Q, sinh ngày 02-6-2018 cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, anh Qu không phải cấp

dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt nguyên đơn chị Dương Thị Tr và anh Ngô Đỗ Nhựt Qu. Tuy nhiên, chị Tr có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Qu đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt chị Dương Thị Tr và anh Ngô Đỗ Nhựt Qu.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Chị Dương Thị Tr và anh Ngô Đỗ Nhựt Qu tự nguyện kết hôn với nhau, tại thời điểm đăng ký kết hôn chị Tr và anh Qu đã đủ điều kiện kết hôn và đã được Ủy ban nhân dân xã LH, huyện MT, tỉnh Sóc Trăng cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 28-5-2018, do vậy hôn nhân của anh, chị là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị chung sống đầm ấm hạnh phúc và đã có con chung với nhau, tuy nhiên thời gian chung sống không bao lâu thì anh, chị thường xuyên phát sinh mâu thuẫn dẫn đến anh Qu đã bỏ địa phương đi biệt tích trên 02 (hai) năm. Chị Tr cho rằng anh, chị phát sinh nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong lối sống, anh Qu không lo làm ăn và chăm lo cho vợ con, hiện nay chị không còn tình cảm gì với anh Qu nên chị Tr yêu cầu được ly hôn với anh Qu.

[2.2] Hội đồng xét xử thấy rằng, tình cảm vợ chồng giữa chị Tr và anh Qu đã không còn, mâu thuẫn giữa anh, chị không thể khắc phục, cuộc sống hôn nhân của anh, chị không mang lại hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh chị cũng đã ly thân từ tháng 06 năm 2019 cho đến nay. Hiện nay, anh Ngô Đỗ Nhựt Qu đã bị Tòa án tuyên bố mất tích theo Quyết định số: 19/2022/QĐST-VDS về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích ngày 28-10-2022 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng. Vì vậy, Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cho chị Tr được ly hôn với anh Qu để tạo điều kiện cho mỗi người tạo dựng cuộc sống mới.

[3]. Về con chung: Trong quá trình chung sống chị Tr và anh Qu có 01 (một) con chung là cháu Ngô Q, sinh ngày 02-6-2018, hiện nay cháu Q đang sống chung với chị Tr. Xét thấy, từ khi anh Qu bỏ địa phương đi từ tháng 6 năm 2019 đến nay thì chị Tr đã trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q phát triển bình thường, hiện nay anh Ngô Đỗ Nhựt Qu đã bị Tòa án tuyên bố mất tích nên Hội đồng xét xử căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Ngô Q cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc con chung cho anh Ngô Đỗ Nhựt Qu không ai được quyền ngăn cản anh Qu thực hiện hợp pháp quyền này.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Chị Dương Thị Tr không yêu cầu anh Qu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị Tr chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Ngô Đỗ Nhựt Qu không phải chịu án phí.

[6]. Đề nghị của vị Kiểm sát viên về hướng giải quyết vụ án nêu trên là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong vụ án và đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; Điều 273 và Điều 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 56; khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị Tr được ly hôn với anh Ngô Đỗ Nhựt Qu.

2/ Về con chung: Giao con chung là cháu Ngô Q, sinh ngày 02-6-2018 cho chị Dương Thị Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu Qu đủ 18 (mười tám) tuổi. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh Ngô Đỗ Nhựt Qu không phải cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Q.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Ngô Đỗ Nhựt Qu không ai được quyền ngăn cản anh Qu thực hiện hợp pháp quyền này.

3/ Về tài sản chung, nợ chung và nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

4/ Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Dương Thị Tr phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005345 ngày 15-12-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng, chị Tr đã nộp đủ án phí sơ thẩm. Anh Ngô Đỗ Nhựt Qu không phải chịu án phí.

5/ Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Phòng NVKT-THA TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Long Hưng, huyện Mỹ Tú;
- Lưu HS-VA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã Ký)

**Trương Anh Tuấn**







